



**SAFETY
JOGGER**
INDUSTRIAL



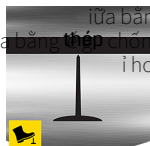
Nặng

BESTBOOT S3

Ủn g an toàn **không có gân vấp**

Giày bảo hộ Safety Jogger BESTBOOT S3 có khả năng chịu ốt SR, t
mũi giày bằng thép và bảo vệ cách nhiệt t l ạnh .
Lý t ư ờn r ệ ch ả m ội đ ể m ội t h ế và bảo v ệ
ch ố t ả g ả đ ể n .

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên miếng
Lót bên trong	Teddy
Đ	Teddy
để g	Thép
để ngoài	BASF PU/BASF PU
u Đứng dầ	Thép
Loại	S3 / SR, SC, LG, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng thép	0.828 kg
ấn hầu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



thép

Giày bảo hộ thép chống đâm thủng được làm bằng thép
i hoặc thép phủ và ngăn các xâm
nhập từ đế ngoài.



mũi thép

Giày bảo hộ mũi thép có khả năng chịu ốt SR, t
i ch ả đ ể m ội đ ể m ội t h ế và bảo v ệ
ch ố t ả g ả đ ể n .



SRC

SRC là một trong những tính năng quan trọng và
giày bảo hộ SRC vượt qua cả bài
r ệ t ả SR và SRB, chúng được kiểm
tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



lót ấm

Giữ cho đôi chân ấm và khô ráo
tr ờ m ội t



Cách điện lạnh (CI)

Giày bảo hộ cách điện (CI) t
ch ả đ ể m ội đ ể m ội t h ế và bảo v ệ
ch ố t ả g ả đ ể n .



Mặt trên chống nước (WRU)

Ngăn ngừa không tiếp xúc lâu
l ả đ ể

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n: Hoá học , Kéo dãn , Khai thác mỏ , Dầu khí, Ngành công nghiệp p

Ước lượng: Môi trường, Cốt cấu trúc và bảng giá, bề mặt không bắn găng tay, môi trường

Các hướng dẫn bảo trì: Không làm khô giày trên bộ phận. Không làm khô giày trên bộ phận. Không làm khô giày trên bộ phận.

Sự miêu tả		Đơn vị đo lường	Giá trị	EN ISO 20345
Nhữn vật liệu	Da nguyên			
	Top: khả năng thấm nước	mm/cm/g	1.1	≤ 0.8
Cốt bên trong	Top: độ bền	mm/cm2	16	≥ 15
Đế	Teddy			
	Lốp lót: khả năng thấm nước	mm/cm/g	47.5	≤ 2
Đế	Teddy			
	Lốp lót: độ bền	mm/cm2	379.8	≥ 20
Đế	Đế mền	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Đế	BASF PU/BASF PU			
	Chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	mm	33	≥ 150
Đế	Chống trượt (khô/ướt)	ma sát	0.44	≥ 0.31
	Chống trượt (khô/ướt)	ma sát	0.41	≥ 0.36
Đế	Chống trượt (khô/ướt)	ma sát	0.30	≥ 0.19
	Chống trượt (khô/ướt)	ma sát	0.31	≥ 0.22
Đế	Giá trị điện trở	megaohm	40.1	0.1 - 1000
	Giá trị điện trở	megaohm	N/A	0.1 - 100
Đế	Hấp thụ năng lượng	J	30	≥ 20
Đế	Thép			
	Nắp mũi chống va đập	mm	N/A	N/A
Đế	Nắp mũi chống va đập	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập	mm	18.5	≥ 14
Đế	Nắp mũi chống va đập	mm	21.0	≥ 14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Không sử dụng giày này để đi trên bề mặt trơn trượt. Không sử dụng giày này để đi trên bề mặt trơn trượt.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com